

 **27/03/2024**

# VN-Index quay lại mức 1,291 điểm

**YSflex**



  
**Tải ngay**

Phiên bản trực tuyến đã sẵn sàng  
[ysflex.yuanta.com.vn](http://ysflex.yuanta.com.vn)

  
**Morning Note**



# DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Nhận định diễn biến  
thị trường hàng hóa  
và TTCK thế giới



# Giá gạo xuống thấp nhất kể từ tháng 12/2023

- Giá gạo kỳ hạn giảm xuống dưới 17 USD/cwt, mức thấp nhất kể từ giữa tháng 12, trong bối cảnh nguồn cung lớn hơn và mức tiêu thụ thấp hơn. Báo cáo WASDE mới nhất của Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ chỉ ra rằng tồn kho đầu kỳ ở Pakistan cao hơn và sản lượng ở Ấn Độ tăng trong niên vụ 2023/24 cũng như sự gia tăng thương mại đối với một số nhà xuất khẩu lớn, bao gồm Pakistan, Campuchia, Thái Lan và Việt Nam. Trong khi đó, chính phủ Ấn Độ bắt đầu bán gạo như một phần của hoạt động can thiệp bán lẻ và đưa gạo vào quỹ bình ổn giá (PSF), nhằm mục đích kiềm chế lạm phát khi giá tăng cao trước cuộc tổng tuyển cử
- Đồ thị giá gạo đóng cửa giảm 1.44% trong phiên giao dịch ngày 26/03/2024 duy trì đà giảm. Khả năng giá gạo sẽ quay về kiểm định lại vùng hỗ trợ quanh 16.6 USD/cwt. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn vẫn duy trì ở mức GIẢM.



source: tradingeconomics.com

Diễn biến giá gạo  
Nguồn: Tradingeconomics

# Phổ Wall tiếp tục điều chỉnh sau dữ liệu kinh tế mới

- Phố Wall chìm trong sắc đỏ vào thứ Ba trong bối cảnh tiếp nhận các dữ liệu kinh tế mới và dự đoán về báo cáo lạm phát PCE, có thể cung cấp cái nhìn sâu sắc về việc cắt giảm lãi suất trong tương lai của Fed. S&P 500 và Dow Jones lần lượt giảm gần 0.3% và 0.1%, trong khi Nasdaq giảm 0.4%. Đơn đặt hàng hàng hóa lâu bền đã vượt quá mong đợi trong tháng 2, nhưng niềm tin của người tiêu dùng, được Conference Board đo lường, lại giảm xuống. Các quan chức Fed đã đưa ra nhiều ý kiến khác nhau, dẫn đến nhiều quan điểm trái chiều, trong đó khả năng cắt giảm lãi suất vào tháng 6 hiện ước tính khoảng 70%. Apple mất 0.7% khi doanh số bán iPhone tại Trung Quốc giảm khoảng 33% so với cùng kỳ trong tháng 2.
- Đồ thị giá của chỉ số Dow Jones đóng cửa giảm 31 điểm trong ngày giao dịch 26/03/2024 tiếp tục điều chỉnh với biên độ thấp. Khả năng Dow Jones sẽ quay lại xu hướng tăng sau khi chạm vùng hỗ trợ quanh 39,273 điểm. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của cả ba chỉ số vẫn duy trì ở mức TĂNG.



Diễn biến chỉ số Dow Jones  
Nguồn: Tradingview

2024



# Diễn biến các quỹ ETF

Mã	Ngày	Thay đổi (.000)	M/B ước tính (tỷ)	Tỷ lệ Premium
VanEck	25/03	-	-	0.08%
DB FTSE	25/03	(47)	(34)	-0.61%
Ishares MSCI Frontier 100 ETF	25/03	-	-	-0.63%
Kim Kindex VN30	25/03	-	-	-0.16%
Premia MSCI	25/03	-	-	-0.92%
Fubon FTSE	26/03	-	-	-1.16%
E1VFN30	25/03	(2,100)	(46)	0.15%
FUEVFNND	25/03	(1,600)	(48)	0.31%
FUESSVFL	25/03	-	-	0.05%

# DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

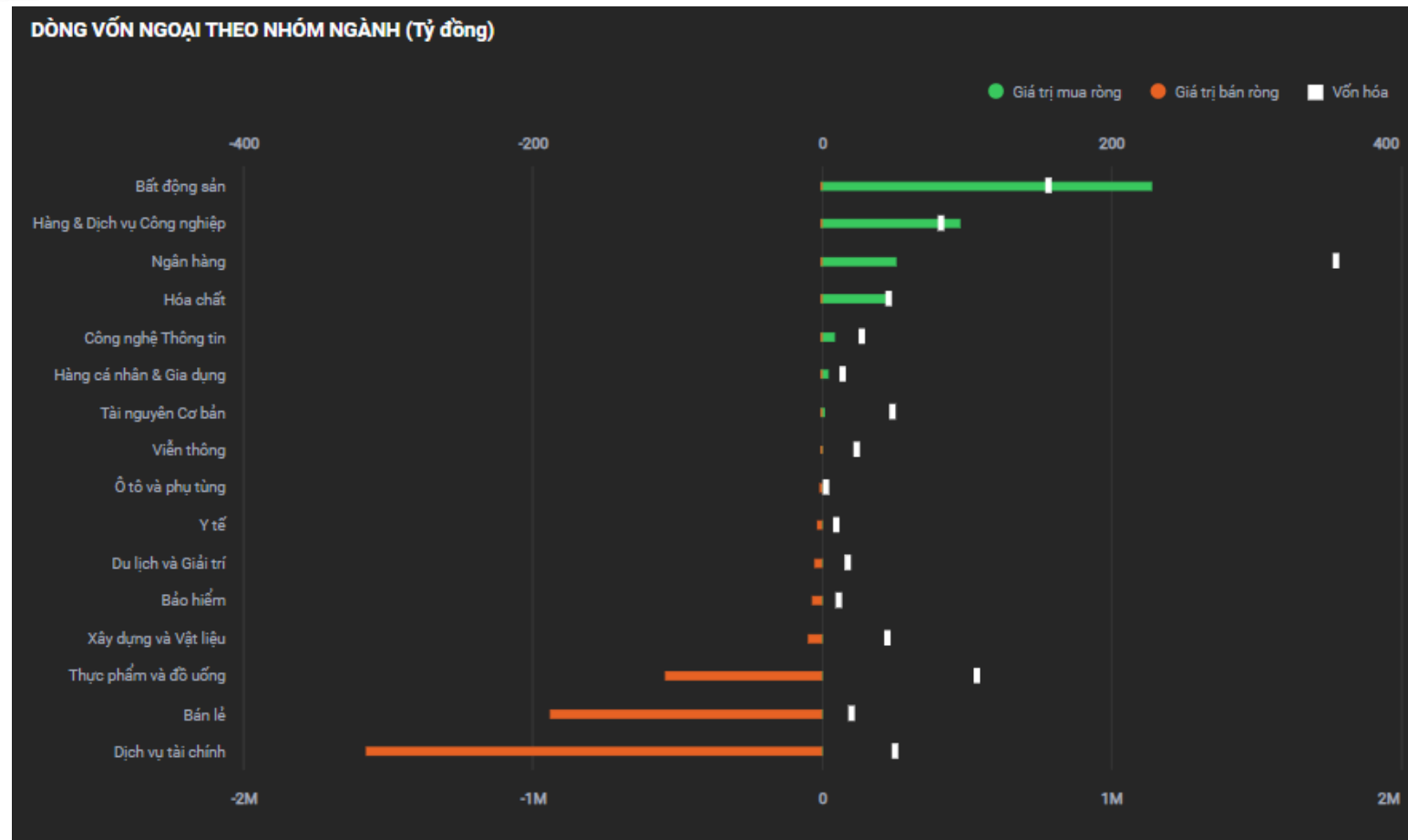
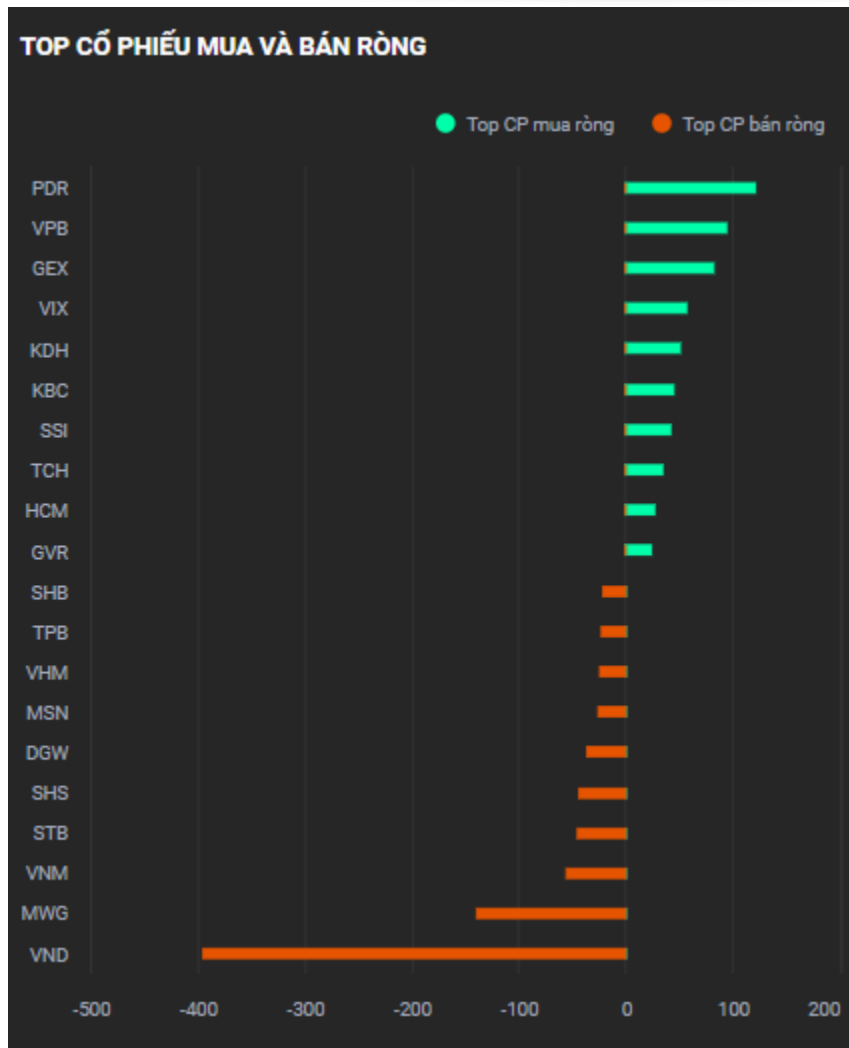
Nhận định diễn biến  
thị trường Việt Nam



# Giá trị giao dịch ròng của nhóm NĐT

<i>Đvt: Tỷ đồng</i>	26/03/2024	Tuần 25-29/03	Tháng 03/2024	Quý 1/2024	6 tháng đầu năm 2024	Năm 2024
<b>Khối ngoại</b>	(214)	(703)	(7,417)	(7,690)	(7,690)	(7,690)
<b>Tự doanh</b>	(79)	(573)	883	250	250	250
<b>Cá nhân</b>	692	2,175	6,752	11,909	11,909	11,909

# Khối ngoại bán ròng 214 tỷ, cổ phiếu VND bị bán ròng mạnh



Nguồn: YSradar



# Tự doanh bán ròng 79 tỷ

## Top mua ròng

## Top bán ròng

Mã	Giá trị mua (tỷ đồng)
E1VFN30	45.02
VPB	31.52
STB	25.95
MWG	21.26
SSI	20.42

Mã	Giá bị bán (tỷ đồng)
MSN	251.06
GEX	30.90
FPT	26.45
NLG	24.08
KDH	15.34



# QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN



# Quan điểm thị trường ngắn hạn

- Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đà tăng trong phiên kế tiếp và chỉ số VN-Index có thể sẽ kiểm tra lại ngưỡng cao nhất trong phiên 22/03/2024 (tức là ngưỡng 1,291 điểm). Thanh khoản suy yếu cho thấy các nhà đầu tư vẫn còn đang thận trọng với diễn biến thị trường hiện tại, nhưng độ rộng thị trường đã có xu hướng tích cực hơn, đặc biệt nếu thị trường duy trì đà tăng trong phiên kế tiếp như dự báo của chúng tôi thì xu hướng ngắn hạn có thể sẽ rõ ràng hơn trong những phiên giao dịch tới.
- Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và mua mới ở nhịp điều chỉnh.
- Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

# Chỉ số YS30 – Đồ thị giá bước vào giai đoạn biến động mạnh



- Chỉ số YS30 đóng cửa ở mức 107.25 điểm (+1.6%) với khối lượng giao dịch giảm 22% so với phiên trước đó cho thấy cầu giá cao vẫn ở mức thấp và nhà đầu tư cũng vẫn còn đang thận trọng. Điểm tích cực là đồ thị giá có dấu hiệu bước vào giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực cho nên xu hướng TĂNG ngắn hạn hiện tại sẽ rõ ràng hơn trong những phiên giao dịch tới.
- Chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể ưu tiên nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và mua mới ở nhịp điều chỉnh.



Diễn biến chỉ số YS30. Nguồn: YSVN



# DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ NGẮN HẠN





# Danh mục khuyến nghị ngắn hạn

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
CTR	135.00	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+102	77.50	121.70	74.19%	HẠN CHẾ MUA MỚI
TNG	21.90	TĂNG	TĂNG	13/12/2023	T+75	19.90	21.33	10.05%	NẮM GIỮ
KDH	38.60	TĂNG	TĂNG	19/01/2024	T+48	31.30	35.89	23.32%	NẮM GIỮ
SIP	90.50	TĂNG	TĂNG	23/01/2024	T+46	69.00	88.58	31.16%	HẠN CHẾ MUA MỚI
FRT	147.90	TĂNG	TĂNG	26/01/2024	T+43	106.30	146.54	39.13%	HẠN CHẾ MUA MỚI
VGC	58.90	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+40	53.30	55.53	10.51%	NẮM GIỮ
DHC	43.70	TĂNG	TĂNG	01/02/2024	T+39	42.30	43.39	3.31%	NẮM GIỮ
FPT	115.00	TĂNG	TĂNG	02/02/2024	T+38	99.90	111.50	15.12%	NẮM GIỮ
PVD	32.70	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+36	28.25	30.76	15.75%	NẮM GIỮ
GMD	78.90	TĂNG	TĂNG	21/02/2024	T+25	72.00	76.43	9.58%	NẮM GIỮ
ELC	22.85	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+20	22.35	22.70	2.24%	HẠN CHẾ MUA MỚI
NLG	44.30	TĂNG	TĂNG	01/03/2024	T+18	39.60	41.41	11.87%	NẮM GIỮ
VCI	53.20	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+17	46.85	50.21	13.55%	NẮM GIỮ
FCN	16.55	TĂNG	TĂNG	06/03/2024	T+15	15.40	15.37	7.47%	NẮM GIỮ
PVT	28.95	TĂNG	TĂNG	07/03/2024	T+14	27.40	27.60	5.66%	NẮM GIỮ
TV2	44.00	TĂNG	TĂNG	14/03/2024	T+9	42.25	42.06	4.14%	NẮM GIỮ
PVS	39.10	TĂNG	TĂNG	15/03/2024	T+8	37.90	36.78	3.17%	NẮM GIỮ
DIG	31.95	TĂNG	TĂNG	18/03/2024	T+7	28.50	30.17	12.11%	NẮM GIỮ

# Danh mục khuyến nghị ngắn hạn

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
<b>DXG</b>	19.85	TĂNG	GIẢM	19/03/2024	T+6	19.00	18.72	4.47%	<b>NẮM GIỮ</b>
<b>TCH</b>	15.40	TĂNG	TĂNG	19/03/2024	T+6	14.20	14.04	8.45%	<b>NẮM GIỮ</b>
<b>NKG</b>	26.00	TĂNG	TĂNG	20/03/2024	T+5	25.20	24.04	3.17%	<b>NẮM GIỮ</b>
<b>TCB</b>	45.95	TĂNG	TĂNG	21/03/2024	T+4	42.30	42.35	8.63%	<b>NẮM GIỮ</b>
<b>MBB</b>	25.25	TĂNG	TĂNG	22/03/2024	T+3	24.75	23.82	2.02%	<b>NẮM GIỮ</b>
<b>ACB</b>	27.95	TĂNG	TĂNG	22/03/2024	T+3	28.00	27.23	-0.18%	<b>NẮM GIỮ</b>
<b>GEX</b>	25.10	TĂNG	TĂNG	22/03/2024	T+3	23.45	23.31	7.04%	<b>NẮM GIỮ</b>
<b>HSG</b>	23.50	TĂNG	TĂNG	25/03/2024	T+2	23.25	21.96	1.08%	<b>NẮM GIỮ</b>

# Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CTR	135.00	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+102	77.50	121.70	74.19%	92.11	NẮM GIỮ
SJS	73.90	GIẢM	TĂNG	06/11/2023	T+102	61.60	78.71	19.97%	73.60	BÁN
FTS	62.10	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+99	39.15	57.88	58.62%	47.20	HẠN CHẾ MUA MỚI
VIX	20.95	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+99	14.60	19.16	43.49%	19.31	NẮM GIỮ
PAN	23.85	TĂNG	TĂNG	26/12/2023	T+66	20.00	22.76	19.25%	24.94	NẮM GIỮ
KDH	38.60	TĂNG	TĂNG	19/01/2024	T+48	31.30	35.89	23.32%	34.66	NẮM GIỮ
FRT	147.90	TĂNG	TĂNG	26/01/2024	T+43	106.30	146.54	39.13%	127.90	HẠN CHẾ MUA MỚI
PHR	64.10	TĂNG	TĂNG	30/01/2024	T+41	49.90	59.08	28.46%	55.50	NẮM GIỮ
DBC	31.50	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+40	27.00	29.81	16.67%	31.83	NẮM GIỮ
VGC	58.90	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+40	53.30	55.53	10.51%	61.40	NẮM GIỮ
DHC	43.70	TĂNG	TĂNG	01/02/2024	T+39	42.30	43.39	3.31%	49.99	NẮM GIỮ
CMG	40.15	TĂNG	TĂNG	05/02/2024	T+37	42.00	39.18	-4.40%	48.40	NẮM GIỮ
PVD	32.70	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+36	28.25	30.76	15.75%	32.67	NẮM GIỮ
VHC	76.60	TĂNG	TĂNG	07/02/2024	T+35	65.60	72.83	16.77%	74.74	NẮM GIỮ
ASM	12.80	TĂNG	TĂNG	19/02/2024	T+27	10.80	11.47	18.52%	13.23	NẮM GIỮ
GMD	78.90	TĂNG	TĂNG	21/02/2024	T+25	72.00	76.43	9.58%	84.13	NẮM GIỮ
NLG	44.30	TĂNG	TĂNG	01/03/2024	T+18	39.60	41.41	11.87%	86.13	NẮM GIỮ

# Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
DGW	65.10	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+17	59.20	62.85	9.97%	69.34	NẮM GIỮ
PNJ	97.40	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+17	95.70	95.94	1.78%	107.85	NẮM GIỮ
VCI	53.20	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+17	46.85	50.21	13.55%	55.80	NẮM GIỮ
KBC	36.10	TĂNG	TĂNG	05/03/2024	T+16	33.35	32.77	8.25%	39.25	NẮM GIỮ
PVT	28.95	TĂNG	TĂNG	07/03/2024	T+14	27.40	27.60	5.66%	31.41	NẮM GIỮ
DCM	35.10	TĂNG	TĂNG	11/03/2024	T+12	35.90	33.89	-2.23%	42.85	NẮM GIỮ
DIG	31.95	TĂNG	TĂNG	18/03/2024	T+7	28.50	30.17	12.11%	35.60	NẮM GIỮ
DXG	19.85	TĂNG	GIẢM	19/03/2024	T+6	19.00	18.72	4.47%	21.89	NẮM GIỮ
PDR	32.00	TĂNG	TĂNG	19/03/2024	T+6	29.10	29.78	9.97%	35.83	NẮM GIỮ
TCH	15.40	TĂNG	TĂNG	19/03/2024	T+6	14.20	14.04	8.45%	16.27	NẮM GIỮ
VCG	25.60	TĂNG	TĂNG	19/03/2024	T+6	25.20	24.70	1.59%	29.51	NẮM GIỮ
NKG	26.00	TĂNG	TĂNG	20/03/2024	T+5	25.20	24.04	3.17%	31.90	NẮM GIỮ
LPB	16.85	TĂNG	TĂNG	21/03/2024	T+4	17.00	16.07	-0.88%	20.88	NẮM GIỮ
GEX	25.10	TĂNG	TĂNG	22/03/2024	T+3	23.45	23.31	7.04%	26.03	NẮM GIỮ
VND	23.45	TĂNG	TĂNG	22/03/2024	T+3	24.25	22.83	-3.30%	28.89	NẮM GIỮ
HSG	23.50	TĂNG	TĂNG	25/03/2024	T+2	23.25	21.96	1.08%	27.27	NẮM GIỮ

# Danh mục cổ phiếu VNSmallcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CNG	35.30	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+99	29.40	33.39	20.07%	32.74	NẮM GIỮ
DRC	32.80	GIẢM	TĂNG	17/11/2023	T+93	23.00	34.46	42.61%	27.41	BÁN
GSP	12.05	TĂNG	GIẢM	05/12/2023	T+81	11.75	11.93	2.55%	28.41	NẮM GIỮ
TDM	44.00	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+63	40.50	43.06	8.64%	47.35	NẮM GIỮ
ELC	22.85	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+20	22.35	22.70	2.24%	26.17	HẠN CHẾ MUA MỚI
IJC	15.85	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+20	14.40	15.26	10.07%	16.85	NẮM GIỮ
AGR	21.10	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+17	18.10	19.95	16.57%	31.16	NẮM GIỮ
BSI	62.00	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+17	58.20	57.26	6.53%	32.16	HẠN CHẾ MUA MỚI
NBB	25.20	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+17	21.40	23.54	17.76%	33.16	NẮM GIỮ
FCN	16.55	TĂNG	TĂNG	06/03/2024	T+15	15.40	15.37	7.47%	17.43	NẮM GIỮ
DHA	50.00	TĂNG	TĂNG	14/03/2024	T+9	49.90	48.56	0.20%	57.10	NẮM GIỮ
TV2	44.00	TĂNG	TĂNG	14/03/2024	T+9	42.25	42.06	4.14%	47.87	NẮM GIỮ
APG	15.70	TĂNG	TĂNG	15/03/2024	T+8	15.05	14.76	4.32%	18.00	NẮM GIỮ
DPG	45.00	TĂNG	TĂNG	18/03/2024	T+7	41.75	41.78	7.78%	51.19	NẮM GIỮ
TNH	22.65	TĂNG	TĂNG	18/03/2024	T+7	22.90	21.80	-1.09%	25.90	NẮM GIỮ
HHS	9.10	TĂNG	TĂNG	19/03/2024	T+6	8.85	8.70	2.82%	10.04	NẮM GIỮ
CCL	9.16	TĂNG	TĂNG	22/03/2024	T+3	9.35	8.82	-2.03%	11.36	NẮM GIỮ



## Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối Khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

## Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.